



CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

THÁNG 07 - 2010

Công ty CP Chứng khoán Phố Wall

Phòng Nghiên cứu – Phân tích

212 Trần Quang Khải (1 Lê Phụng Hiểu)

Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Tel: 84.4.9367083 (Ext: 330 – 216)

Fax: 84.4.9367082

Website: www.wss.com.vn

Email: ppt@wss.com.vn

MỤC LỤC

Kinh tế & TTCK thế giới.....	3
Kinh tế vĩ mô trong nước.....	4
Diễn biến TTCK trong nước.....	5
Dự báo xu thế TTCK tháng 7.....	6
Báo cáo chuyên đề.....	7

Top tăng giảm mạnh nhất tháng 6

MCK	% tăng giá	MCK	% giảm giá
VE9	145.27%	GHA	-21.82%
SRB	91.30%	SHS	-14.71%
VHG	91.10%	SHB	-12.43%
MKV	81.94%	HCC	-12.21%
TLT	81.66%	SDG	-11.69%
LM3	73.57%	VDS	-11.22%
VE1	65.54%	CCI	-10.77%
STP	64.67%	KLS	-10.76%
L35	62.75%	HTP	-10.00%
SRA	58.58%	TMT	-8.87%

TÓM TẮT

Nhiều chuyên gia quốc tế cho rằng, trong trường hợp xấu nhất KTTG có thể rơi vào suy thoái lần hai, bắt nguồn từ sự kém bền vững trong việc thúc đẩy sản xuất, thất nghiệp gia tăng và tiêu dùng giảm xuống, cũng như sự bất ổn của hệ thống ngân hàng toàn cầu. Tuy nhiên, WSS cho rằng, đây chỉ là giai đoạn tạm thời trầm lắng của KTTG trong quá trình hồi phục.

Cho đến hiện nay, tình hình kinh tế và tài chính trong nước chưa bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng nợ châu Âu. Cụ thể, xuất khẩu vẫn duy trì được đà tăng trưởng khả quan, trong khi FDI giải ngân tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước. Những chỉ số vĩ mô khác như lạm phát, tỷ giá được giữ ở mức khá ổn định.

TTCK Việt Nam đã có một tháng 6 giảm điểm rất nhẹ với xu thế đi ngang là chính, điều này tỏ ra khá tích cực trong bối cảnh TTCK thế giới tiếp tục giảm khá mạnh. Những đợt sụt giảm sâu của CKTG đã tác động tiêu cực đến tâm lý các nhà đầu tư trong nước, khiến cho một vài yếu tố tích cực từ nền kinh tế đã không đủ sức hỗ trợ cho thị trường tăng điểm.

Đây là giai đoạn rất nhạy cảm của TTCK, khi nút thắt xoay chuyển chiến lược sẽ xuất hiện trong thời gian tới. Trong bối cảnh đó, rủi ro trên thị trường là rất lớn. Tuy nhiên, khả năng tiếp tục giảm sâu của thị trường cũng khó diễn ra trừ trường hợp kinh tế thế giới rơi vào suy thoái kép lần 2.

Danh mục đầu tư WSS

Trong Chiến lược đầu tư tháng 7, WSS đưa ra danh mục cổ phiếu theo các tiêu chí lựa chọn của cổ phiếu WSS.

Đây là danh mục các cổ phiếu tốt được lọc dưới góc độ tăng trưởng tương đối vững chắc. Sau đó, chúng tôi kiểm tra mức độ quan tâm của NĐT đối với các cổ phiếu trong danh mục bằng các tiêu chí về tính thanh khoản và khả năng cung cầu thị trường của từng mã nhằm giảm bớt mức độ rủi ro cho các cổ phiếu khuyến nghị.

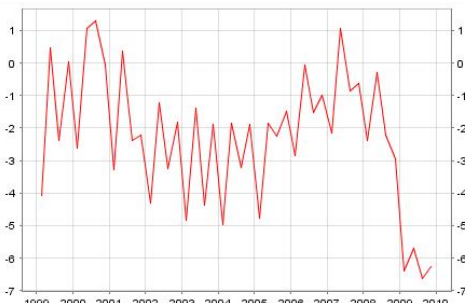
Bằng công cụ lọc mang tính chặt chẽ cao, WSS khuyến nghị 3 mã cổ phiếu là HUT, SJC và STL cho Báo cáo chiến lược đầu tư trong tháng 7 này, trong đó SJC và STL có phần phân tích cụ thể ngay trong báo cáo. WSS đánh giá cao nền tảng cơ bản cũng như nền tảng giá của các mã này. Với tiềm năng tăng trưởng cả về mặt cơ bản và thị trường trong những tháng cuối năm, WSS cho rằng SJC và STL đang được giao dịch dưới mức giá kỳ vọng của cả 2 mã.

KINH TẾ & TTCK THẾ GIỚI

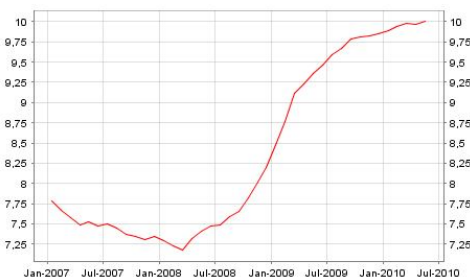
Nợ công theo tại Eurozone (% GDP)



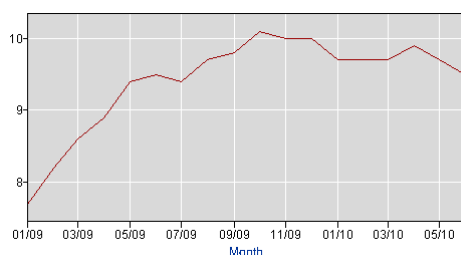
Thâm hụt ngân sách tại Eurozone (% GDP)



Biểu đồ tỷ lệ thất nghiệp Eurozone (%)



Biểu đồ tỷ lệ thất nghiệp Mỹ (%)



Biểu đồ chỉ số Công nghiệp Dow Jones



Sự phục hồi chậm chạp của nền KTTG và nguy cơ suy thoái lần hai

Các báo cáo cuối tháng 6 cho thấy tình hình sản xuất đã trở nên khá ảm đạm đặc biệt tại Trung Quốc và Mỹ. Cụ thể, nền Kinh tế Mỹ đang mất dần đà phục hồi so với trước đây khi chỉ số sản xuất tháng 6 giảm mạnh xuống 56,2 điểm từ mức 59,7 điểm trong tháng 5/2010. Còn tại Trung Quốc, hoạt động sản xuất cũng tăng trưởng chậm lại trong tháng 6 khi chỉ số PMI tháng 6 giảm xuống 52,1 điểm từ mức 53,9 điểm trong tháng 5. Nguyên nhân là do chính phủ nước này đang thực hiện những bước đi để hạ nhiệt thị trường bất động sản và hạn chế việc tốc độ giải ngân tín dụng tại các ngân hàng.

Trong khi đó, tình hình thất nghiệp tại Mỹ vẫn chưa được cải thiện một cách thực chất. Mặc dù tỷ lệ thất nghiệp tháng 6/2010 giảm xuống 9,5% từ mức 9,7% của tháng trước, nhưng quy mô của thị trường lao động lại bị thu hẹp (số lượng việc làm trên thị trường Mỹ tháng 6/2010 giảm 125 nghìn, lần đầu tiên giảm xuống trong năm nay). Điều này đã kéo theo chỉ số niềm tin của người tiêu dùng Mỹ trong tháng 6/2010 đã giảm gần 10 điểm xuống 52,9 điểm, đây là mức giảm mạnh nhất kể từ tháng 2/2010.

Tình hình kinh tế châu Âu không sáng sủa và chưa có dấu hiệu khởi sắc. Đứng trước nguy cơ vỡ nợ và sức ép của EU, IMF khi nhận các khoản vay hỗ trợ, nhiều quốc gia tại châu Âu tiến hành những biện pháp cực kỳ kham khổ để thắt chặt chi tiêu và giảm thâm hụt ngân sách. Đây là những biện pháp cần thiết tuy nhiên sẽ dẫn đến mặt trái là người dân phải bó hẹp chi tiêu, khiến cho động lực thúc đẩy sản xuất giảm xuống nhanh chóng.

Không chỉ riêng tại những quốc gia có nợ công cao, mà ngay cả các cường quốc mạnh như Anh, Pháp, Đức cũng đang bị lao đao. Lòng tin người tiêu dùng Đức và Pháp giảm xuống trong tháng 6, chỉ số sản xuất Anh cũng giảm xuống còn 57,5, từ mức cao 58 của tháng 5. Tỷ lệ thất nghiệp tại Eurozone đã lên tới 10,1% trong tháng 4, mức cao nhất trong vòng 12 năm qua.

Tại Nhật Bản, số liệu kinh tế tháng 5 cho thấy tốc độ tăng trưởng diễn ra khá chậm chạp. Cụ thể, sản lượng công nghiệp tháng 5 giảm 0,1% sau hai tháng tăng trưởng liên tiếp trước đó; tỷ lệ thất nghiệp cùng tháng bất ngờ tăng từ 5,1% lên 5,2%, mức cao nhất kể từ tháng 12/2009; đồng thời, chi tiêu hộ gia đình tháng 5 giảm 0,7% so với cùng kỳ năm ngoái.

Nhiều chuyên gia quốc tế cho rằng, trong trường hợp xấu nhất kinh tế thế giới có thể rơi vào suy thoái lần hai, bắt nguồn từ sự kém bền vững trong việc thúc đẩy sản xuất, thất nghiệp gia tăng và tiêu dùng giảm xuống, cũng như sự bất ổn của hệ thống ngân hàng toàn cầu. Tuy nhiên, WSS cho rằng, đây chỉ là giai đoạn tạm thời trầm lắng của kinh tế trong quá trình hồi phục.

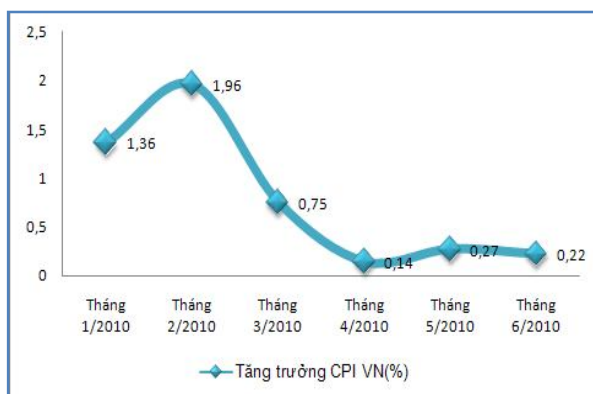
TTCK thế giới biến động mạnh, chung cuộc vẫn giảm điểm: Trong tháng 6, trước những dự báo không mấy khả quan về triển vọng kinh tế, giới đầu tư đã thực hiện bán tháo cổ phiếu và chuyển sang các loại tài sản an toàn hơn như trái phiếu chính phủ và vàng. Hầu hết các chỉ số trên thị trường thế giới đều sụt giảm mạnh. Đặc biệt, chỉ số Dow Jones của Mỹ, Nikkei 225 của Nhật... đã rơi xuống đáy thấp nhất trong vòng 7 tháng qua. Trên phương diện phân tích kỹ thuật, chỉ số Dow Jones đang hình thành mô hình Head & Shoulder, báo hiệu về khả năng giảm mạnh của thị trường, đặc biệt ngưỡng hỗ trợ 9.750 đã bị phá vỡ. Do vậy, giới đầu tư toàn cầu đang rất thận trọng bởi sự ảnh hưởng sâu rộng của chỉ số này đến TTCKTG.

KINH TẾ VĨ MÔ TRONG NƯỚC

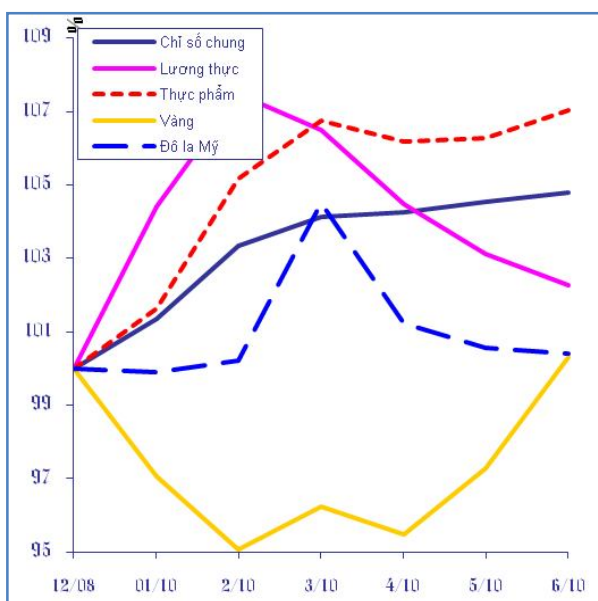
Một số chỉ tiêu chủ yếu 6 tháng đầu năm 2010 (tăng/giảm) so với cùng kỳ năm trước (%)

Tổng sản phẩm trong nước	+6,16
Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản	+5,3
Giá trị sản xuất công nghiệp	+13,6
Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	+26,7
Tổng kim ngạch xuất khẩu	+15,7
Tổng kim ngạch nhập khẩu	+29,4
Khách quốc tế đến Việt Nam	+32,6
Vốn đầu tư ngân sách nhà nước thực hiện so với kế hoạch năm	50,4
Chỉ số giá tiêu dùng 6 tháng đầu năm 2010 so với cùng kỳ năm 2009	+8,75

Biểu đồ chỉ số giá CPI (% MoM)



Biểu đồ CPI, Lương thực, Thực phẩm, Vàng, USD



(Nguồn: Tổng cục Thống kê Việt Nam)

Ảnh hưởng khủng hoảng nợ ở châu Âu đến Kinh tế VN

Cho đến hiện nay, tình hình kinh tế và tài chính trong nước chưa bị ảnh hưởng nhiều bởi khủng hoảng nợ châu Âu. Cụ thể, xuất khẩu vẫn duy trì được đà tăng trưởng khả quan, trong khi FDI giải ngân tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước. Những chỉ số vĩ mô khác như lạm phát, tỷ giá được giữ ở mức khá ổn định trong những tháng trở lại đây.

Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam hiện nay đã có độ mở khá lớn và ngày càng hội nhập sâu vào kinh tế thế giới. Phản ánh qua tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam hơn 1,5 lần GDP, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài chiếm gần 1/3 vốn đầu tư của toàn bộ nền kinh tế. Chính vì thế, nếu khủng hoảng nợ ở châu Âu tiếp tục kéo dài sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến Việt Nam. Trước mắt, một số mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam sang EU sẽ gặp khó khăn do đồng Euro mất giá và nhu cầu tiêu thụ khu vực giảm sút.

Chủ trương đưa LSCV xuống dưới 12% và LSHĐ dưới 10%

Chủ trương này đã được NHNN đưa ra cách đây hơn 3 tháng, nhưng vẫn chưa vào hiện thực. Tuy nhiên, lãi suất thị trường cũng đã giảm đáng kể so với hồi đầu năm. Một bước đi tích cực gần đây là Hiệp hội Ngân hàng kêu gọi các NHTM niêm yết lãi suất huy động tối đa là 11 và 11,2%; các ngân hàng quốc doanh cũng cam kết cho ba đối tượng ưu tiên là DNKK, NN&PTNT, DN vừa và nhỏ vay với mức lãi suất tối đa chỉ là 12-12,5%/năm. Điều này cho thấy mục tiêu giảm lãi suất là yếu tố được quan tâm hàng đầu.

Trong 6 tháng đầu năm tín dụng mới chỉ tăng 10.5%, một mức khá thấp so với những năm trước đó. WSS cho rằng việc giảm lãi suất là một điều cần thiết để hỗ trợ cho tăng trưởng kinh tế, tuy nhiên lãi suất vẫn chưa thể giảm mạnh trong thời gian tới.

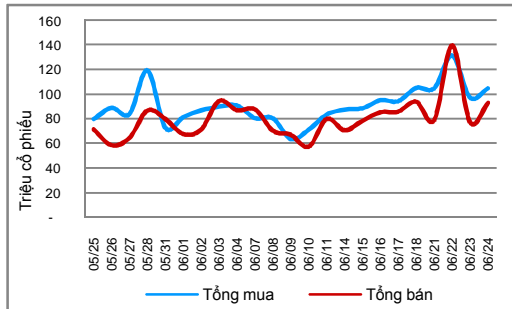
VND tiếp tục chịu áp lực giảm giá khá mạnh đến cuối năm?

Trong ngày gần đây có sự giảm mạnh của đồng VND so với USD, tỷ giá USD/VND chính thức đã tăng lên gần mức trần là 19.100. Như vậy, đây là lần thứ 2 có đợt biến động tỷ giá khá mạnh kể từ khi tỷ giá đi vào giai đoạn khá ổn định cuối tháng 3 đến nay. Đây là hệ quả của sự tăng trưởng tín dụng bằng ngoại tệ cao trong những tháng vừa qua (tăng khoảng 27% so với đầu năm), điều này đang gây sức ép lên tỷ giá khi nhiều khoản vay đến thời điểm đáo hạn. Thêm vào đó, cơn sốt giả tạo trên thị trường ngoại hối có thể hình thành từ việc đầu cơ và chênh lệch cung cầu ngắn hạn.

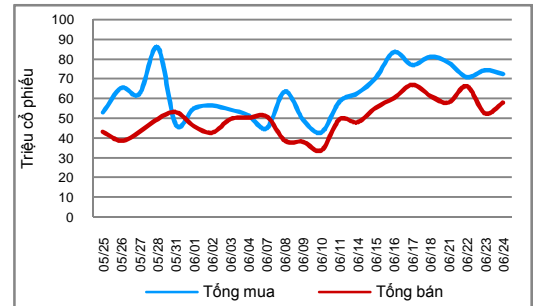
Tuy nhiên, NHNN tuyên bố hiện tại cung USD trong nền kinh tế vẫn dư thừa và NHNN vừa mua hơn 600 triệu USD từ NHTM. Những tháng vừa qua dù nhập siêu ở mức khá cao, nhưng nguồn cung ngoại tệ trên thị trường lại khá dồi dào do các nguồn ngoại tệ từ FDI, FPI, kiều hối và các khoản vay vào Việt Nam khá lớn. Do vậy, WSS cho rằng việc giảm giá của tiền đồng hiện nay có cả yếu tố tâm lý và nhu cầu thực tế của thị trường. Dự báo, VND có thể giảm giá nhẹ trong những tháng cuối năm nhưng mức độ giảm giá sẽ không nhiều và tỷ giá sẽ dần ổn định trở lại.

THỐNG KÊ TTCK THÁNG 6

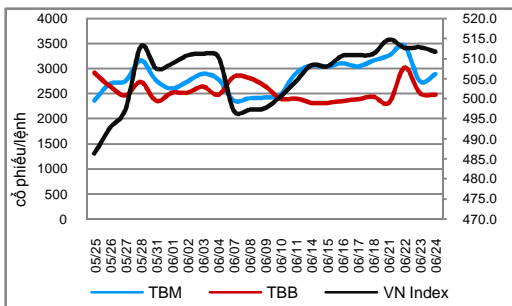
Tương quan cung cầu HOSE



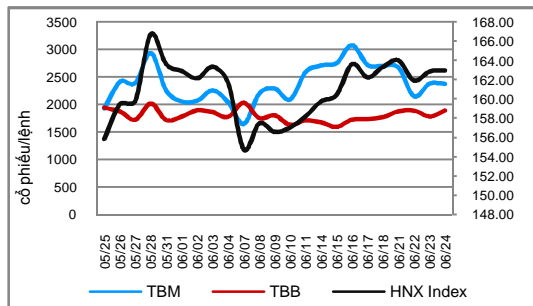
Tương quan cung cầu HNX



Trung bình lệnh mua bán HOSE



Trung bình lệnh mua bán HNX



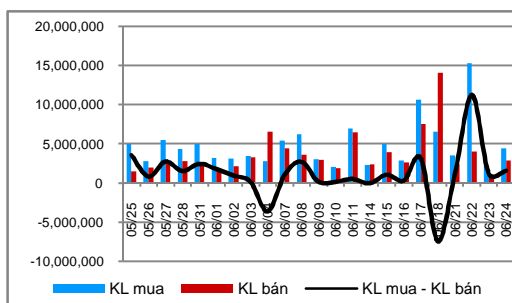
Top mua, bán ròng HOSE

MCK	KL mua ròng	MCK	KL bán ròng
SSI	4,879,680	HT1	1,775,030
HAG	4,099,430	VSH	1,774,060
KBC	3,795,150	REE	1,506,180
HSG	2,283,350	VPL	843,040
KDC	2,098,680	VIC	689,110
CII	2,028,190	STB	549,150
PVF	2,005,050	TDH	544,050
SJS	1,903,040	PPC	533,580

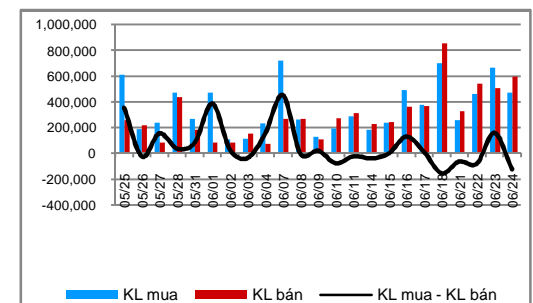
Top mua, bán ròng HNX

MCK	KL mua ròng	MCK	KL bán ròng
KLS	1,244,600	PVX	740,900
PVS	395,600	BVS	655,800
VND	300,200	BCC	255,100
GLT	249,400	S96	188,800
SHB	244,300	PVI	186,300
TV4	211,000	CIC	170,500
NTP	198,800	DBC	159,100
CVT	151,800	VCG	133,400

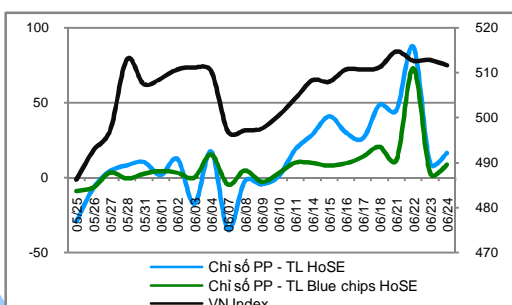
Giao dịch khối ngoại HOSE



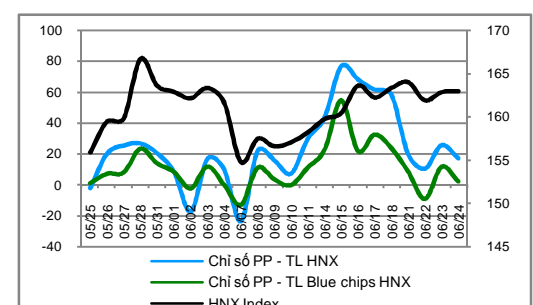
Giao dịch khối ngoại HNX



Chỉ báo phân phối tích lũy HOSE



Chỉ báo phân phối tích lũy HNX



DỰ BÁO XU THẾ TTCK THÁNG 7

TTCK Việt Nam đã có một tháng 6 giảm điểm rất nhẹ với xu thế đi ngang là chính, điều này tỏ ra khá tích cực trong bối cảnh TTCK thế giới tiếp tục giảm khá mạnh. Những đợt sụt giảm sâu của chứng khoán thế giới đã tác động tiêu cực đến tâm lý các nhà đầu tư trong nước, khiến cho một vài yếu tố tích cực từ nền kinh tế đã không đủ sức hỗ trợ cho thị trường tăng điểm.

Ngược lại với xu thế bán ra của NGĐT trong nước, tính từ đầu năm đến nay khối ngoại mua ròng gần 7.000 tỷ đồng. Điều này cho thấy họ tiếp tục tin tưởng vào triển vọng và tiềm năng của thị trường Việt Nam.

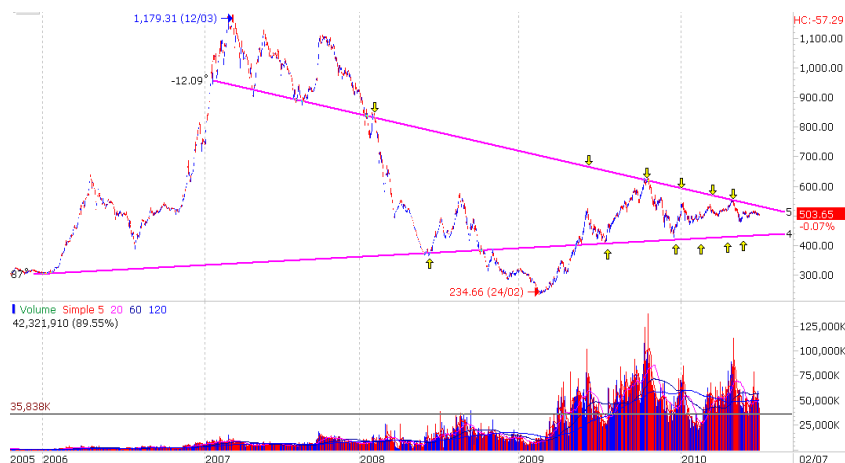
WSS kỳ vọng sắp tới thị trường có thể được hỗ trợ tích cực của thị trường tiền tệ khi lãi suất đang giảm dần và những nỗ lực khơi thông tín dụng của CP và NHNN.

Tuy nhiên, những rủi ro chung của nền kinh tế thế giới vẫn đang hiện diện khi sự phục hồi kinh tế đang gặp không ít trở ngại và sự trì trệ của các nền KT đã xuất hiện khi các chỉ số vĩ mô không được cải thiện.

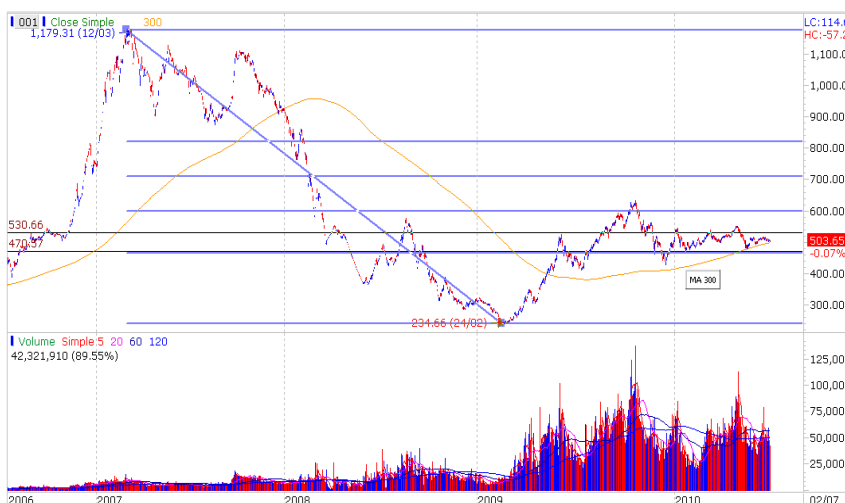
Trên phương diện phân tích kỹ thuật, hai đường Trendline hỗ trợ và kháng cự cho VN-Index từ năm 2006 trở lại đây đang có xu hướng hội tụ và hình thành “vùng xoay chuyển chiến lược”. Nếu phá vỡ đường trendline kháng cự sẽ mở ra chu kỳ phục hồi, ngược lại nếu xuyên thủng đường trendline hỗ trợ sẽ đi vào thoái trào. Có nghĩa sẽ tạo ra sự thay đổi trong chiến lược đầu tư chung trên toàn thị trường.

Đây là giai đoạn rất nhạy cảm của TTCK, khi nút thắt xoay chuyển chiến lược sẽ xuất hiện trong thời gian tới. Trong bối cảnh đó, rủi ro trên thị trường là rất lớn. Tuy nhiên, khả năng tiếp tục giảm sâu của thị trường cũng khó diễn ra trừ trường hợp kinh tế thế giới rơi vào suy thoái kép lần 2.

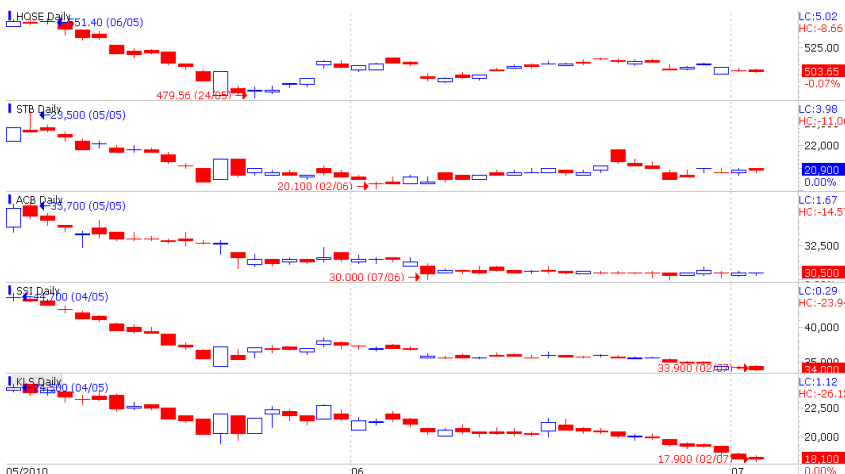
Đồ thị kỹ thuật VN-Index trong dài hạn và đường trendline



Đồ thị kỹ thuật VN-Index trong dài hạn và đường SMA 300



Đồ thị kỹ thuật VN-Index và một số Bluechips trong 2 tháng



Báo cáo chuyên đề: DANH MỤC WSS

CTCP Chứng Khoán Phố Wall xây dựng một danh mục các cổ phiếu tốt dưới góc độ cơ bản. Sau đó, chúng tôi kiểm tra mức độ quan tâm của NGĐT đối với các cổ phiếu trong danh mục bằng các tiêu chí về tính thanh khoản và khả năng cung cầu thị trường của từng mã nhằm giảm bớt mức độ rủi ro cho các cổ phiếu khuyến nghị. Tiêu chí lựa chọn bao gồm các nội dung sau đây:

1. Tiêu chí cơ bản

Khả năng tăng trưởng: Khả năng tăng trưởng được tính trên 2 yếu tố là doanh thu (DT) và lợi nhuận (LN), được xét trong các kỳ kế toán năm và quý. Cụ thể, mức độ tăng trưởng *theo quý* là mức tăng DT hay LN của quý gần nhất so với quý cùng kỳ năm trước. Mức độ tăng trưởng *theo năm* là mức tăng của DT hay LN kỳ vọng của năm tài chính này so với năm trước đó. Danh mục WSS sẽ bao gồm những mã có mức tăng trưởng DT và LN trong quý, năm đều *cao hơn* mức trung bình ngành của mỗi cổ phiếu đó.

Hiệu quả hoạt động: Danh mục loại bỏ những cổ phiếu có mức EPS quý *nhỏ hơn* 250 VNĐ, đồng thời mức EPS năm *nhỏ hơn* 1,000 VNĐ.

2. Tiêu chí thị trường

Khả năng cung cầu: Danh mục lựa chọn những mã cổ phiếu có tỷ lệ tổng mua/tổng bán trong 22 phiên *lớn hơn* 1.

Tính thanh khoản: Các mã cổ phiếu được lựa chọn phải thỏa mãn các tiêu chí về tính thanh khoản như sau:

- Tỷ lệ TB mua/TB bán trong 5 phiên *lớn hơn* 1
- KLGD TB trong 22 phiên *lớn hơn* 30,000 cp
- TB một lệnh mua và bán trong 22 phiên *lớn hơn* 1,000 cp

Lưu ý: *Danh sách các CP này không hàm ý khuyến nghị nhà đầu tư mua hay nắm giữ cổ phiếu mà chỉ nhằm mục đích tổng hợp những cổ phiếu được đánh giá tốt về mặt cơ bản và thị trường.*

Danh mục WSS – Yếu tố cơ bản

STT	MCK	Tăng trưởng EPS		Tăng trưởng DT	
		10Q1/09Q1	2010/2009	10Q1/09Q1	2010/2009
1	SJC	242%	40%	241%	106%
2	HUT	224%	304%	233%	76%
3	STL	182%	56%	280%	120%
4	VCC	133%	54%	107%	37%
5	NBB	97%	16%	1,184%	60%
6	DPR	72%	-2%	50%	14%
7	VNL	71%	-1%	67%	11%
8	PVC	34%	9%	121%	27%
9	HCC	21%	15%	70%	20%

Danh mục WSS – Yếu tố thị trường

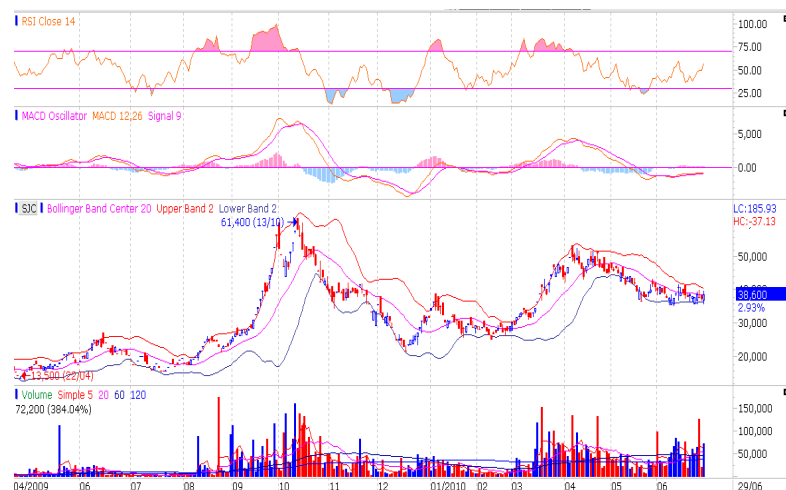
MCK	Tăng trưởng EPS		Tăng trưởng DT		Yếu tố thị trường		
	10Q1/09Q1	2010/2009	10Q1/09Q1	2010/2009	Tổng mua/ Tổng bán (1 tháng)	TBM/TBB (5 phiên)	KL (1 tháng)
STL	182%	56%	280%	120%	1.2	1.7	35,273
HUT	224%	304%	233%	76%	1.5	3.0	231,927
SJC	242%	40%	241%	106%	1.0	1.1	36,341

SJC – CTCP SÔNG ĐÀ 1.01

CTCP Sông Đà 1.01 là một trong những DN xây dựng và đầu tư có tốc độ tăng trưởng cao và ổn định. Với hai dự án đầu tư là CT1 khu Văn Khê - Hà Đông và Hemisco Phúc La - Hà Đông, SJC dự kiến sẽ thu được kết quả kinh doanh khả quan trong năm 2010. Cụ thể, mức tăng trưởng doanh thu ước đạt 106%, EPS kỳ vọng ở mức 5,378 VND/cp. Với kết quả này, cổ phiếu SJC có mức giá hợp lý là 51,600 VND/cp

Giá (29/6): 38.400 VND

KLGD TB 10 phiên: 55.610CP



Thông tin quan trọng

- **Hiệu quả hoạt động cao:** Trong năm 2009, các chỉ tiêu về lợi nhuận biên, ROE của SJC đều cao hơn mức trung bình của các DN xây dựng công nghiệp trên sàn.

- **Kế hoạch kinh doanh năm 2010 khả quan:** Theo đó, doanh thu kế hoạch của SJC năm 2010 dự kiến tăng hơn 100% so với 2009, cao hơn nhiều so với mức bình quân 72% của ngành. EPS kỳ vọng đạt hơn 5,300 đồng/cp.

- **Bán cổ phiếu quỹ dự kiến mang lại cho SJC hơn 6 tỷ đồng thặng dư vốn:** Từ cuối tháng 5/2010, SJC đã đăng ký bán toàn bộ 358,100 cổ phiếu quỹ. Ước lượng giá bán bình quân đạt 38,000 đồng/cp, SJC sẽ thu được chênh lệch mua - bán cổ phiếu quỹ khoảng 6 tỷ đồng.

- **Kế hoạch tăng vốn lên 100 tỷ trong năm 2010:** Theo kế hoạch đã được ĐHCĐ thông qua, trong năm 2010, SJC sẽ có hai đợt tăng vốn: đợt 1 từ 30 tỷ - 50 tỷ (đầu tư dự án khu nhà Hemisco - Hà Đông), đợt 2 từ 50 tỷ - 100 tỷ (đầu tư dự án Tòa nhà hỗn hợp đa năng và chung cư cao cấp Vinafor - Hà Đông). Tuy nhiên đến hết tháng 6/2010, SJC chưa chính thức thực hiện đợt tăng vốn nào.

Mã CP	SJC
Sàn niêm yết:	HNX
Số lượng CP niêm yết:	2,641,900
Ngành nghề kinh doanh:	XD công nghiệp
EPS 4 quý gần nhất:	5,803
EPS dự kiến 2010:	5,378
P/E 4 quý gần nhất:	6.62
P/E dự kiến 2010:	9.94
P/B tại ngày 29.6.2010:	1.93
Mức giá dự kiến (đồng):	
Thấp nhất:	62,712
Cao nhất:	39,445
Trung bình:	51,828

Chỉ tiêu tăng trưởng 2010

	SJC	TB ngành
VCSH QoQ	7%	39%
DT QoQ	241%	72%
DT YoY	106%	28%
EPS QoQ	242%	49%
EPS YoY	18%	10%

Ghi chú:

- QoQ: so sánh quý I/2010 với quý I/2009

- YoY: so sánh KQKD kỳ vọng năm 2010 với năm 2009

Tăng trưởng năm 2010

- Năm 2010, SJC đặt kế hoạch doanh thu là hơn 274 tỷ đồng - tương ứng tăng 106% so với 2009, lợi nhuận trước thuế dự kiến đạt 25.1 tỷ - tăng 26% so với 2009. Doanh thu năm 2010 của SJC dự kiến chủ yếu do hai dự án Hemisco - Phúc La - Hà Đông và CT1 - Khu Văn Khê - Hà Đông mang lại.

- Đặc trưng của lĩnh vực thi công xây lắp và đầu tư bất động sản là KQKD chủ yếu được thực hiện vào nửa cuối năm. Do vậy, trong quý I/2010, SJC chỉ đạt mức doanh thu hơn 43 tỷ đồng - tương đương 15% kế hoạch cả năm. Tuy nhiên so với cùng kỳ năm trước thì mức tăng trưởng doanh thu của SJC đã đạt hơn 200%, theo đó EPS quý I đạt hơn 1000 đồng/CP, gấp 3,4 lần so với cùng kỳ 2009.

Chỉ tiêu hiệu quả hoạt động

	SJC	TB ngành
LNST/DTT	11%	9%
ROA	4%	5%
ROE	22%	19%
Nợ/TTS	82%	59%

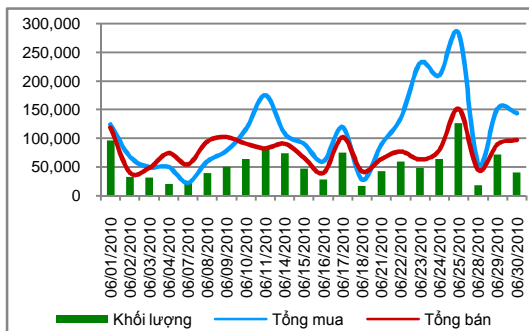
Ghi chú: Các chỉ tiêu được tính theo KQKD lũy kế 4 quý gần nhất)

Chỉ tiêu định giá

Đơn vị: VND

	P/E	P/B
Giá cao nhất	68,197	56,734
Giá thấp nhất	40,580	37,979
Giá mục tiêu	62,466	39,280
Giá kỳ vọng	<u>51,625</u>	
Giá hiện tại	<u>38,400</u>	

Chỉ tiêu thị trường



- Về dự án đầu tư, hai dự án trọng điểm của SJC đều nằm ở Hà Đông, đây là khu vực đang được thành phố chú trọng đầu tư phát triển.

- Về hoạt động thi công xây lắp, sự giảm nhiệt của thị trường nguyên vật liệu đầu vào như thép, xi măng từ quý II/2010 là điều kiện thuận lợi cho các DN hoạt động trong lĩnh vực thi công xây lắp và bất động sản, trong đó có SJC.

Định giá DN

- Giá định SJC thành công trong việc tăng vốn lên 50 tỷ vào quý III/2010, với kết quả kinh doanh dự kiến, Công ty sẽ đạt EPS là 5,378 VND/Cp.

- Bằng việc kết hợp phương pháp định giá PE và PB, chúng tôi đánh giá giá mục tiêu của cổ phiếu SJC là khoảng 51,000 VND/cp.

- Đồ thị cung cầu thị trường cho thấy SJC bắt đầu được giới đầu tư quan tâm mua vào từ giữa tháng 6/2010 với tổng lượng đặt mua cao hơn so với tổng lượng bán.

- Với số lượng cổ phiếu lưu hành hiện tại là 2,641,900 cp, trong 10 phiên gần đây, bình quân có khoảng 55,610 đơn vị cổ phiếu SJC được giao dịch trong một phiên. Điều này cho thấy SJC là một cổ phiếu có thanh khoản khá tốt.

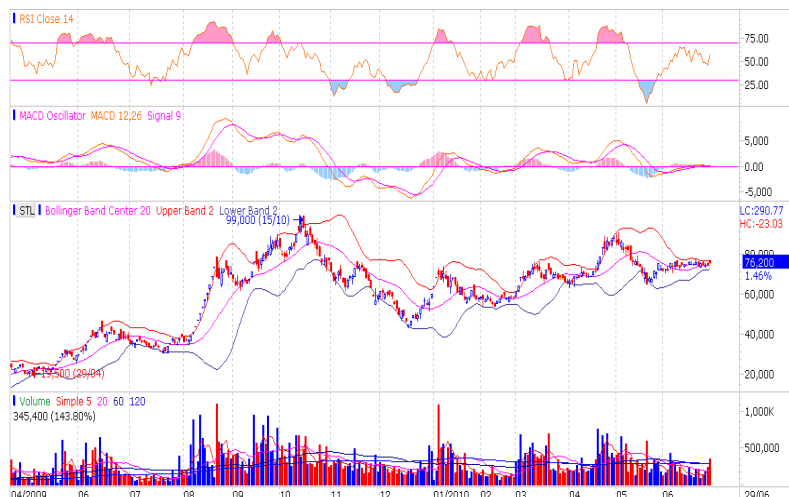
- Cổ phiếu SJC đã được tích lũy khá lâu ở vùng giá 37,000 - 39,000 VND/cp, với mức giá kỳ vọng 51,000 VND/cp, SJC thích hợp để mua vào khi giá bật tăng qua ngưỡng 40,000 với sự hỗ trợ tích cực của khối lượng giao dịch.

STL – CTCP SÔNG ĐÀ – THĂNG LONG

CTCP Sông Đà Thăng Long kinh doanh đầu tư và xây dựng BĐS. Công ty hiện có nhiều dự án đầu tư căn hộ lớn gói đầu tại các khu đô thị mới xung quanh Hà Nội, tiêu biểu là Văn Khê và Usilk - City. Năm 2010, dự án Usilk được dự báo sẽ giúp mang lại mức tăng trưởng 120% về doanh thu cho Công ty. EPS năm 2010 của Công ty kỳ vọng sẽ đạt khoảng 5,700 VND/cp. Với kết quả kinh doanh đạt được, cổ phiếu STL có mức giá kỳ vọng là xấp xỉ 85,400 VND/cp.

Giá (29/6): 76.700 VND

KLGD TB 10 phiên: 177.810CP



Thông tin quan trọng

- **Dự án Usilk (Văn Khê mở rộng):** Năm 2010 là năm trọng điểm xây dựng và kinh doanh dự án Usilk của STL. Theo công bố thông tin về tiến độ dự án của Công ty ngày 21/6, đã có 6/13 toà nhà đang được triển khai thi công. Căn hộ tại các công trình này đang được tiếp thị chào bán và dự kiến mang về khoảng 1,200 tỷ đồng doanh thu cho STL năm 2010.

- **Dự án KĐT Văn Khê:** Năm 2010, STL tiến hành hoàn thiện hạ tầng và thượng tầng tại khu Văn Khê để bàn giao nhà cho khách hàng xong trong quý II. Dự kiến doanh thu của dự án này trong năm nay đạt khoảng 100 tỷ đồng.

- **Chia cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu thưởng:** Trong tháng 6, STL được UNCKBB cho phép phát hành 2 triệu cổ phiếu để trả cổ tức cho năm 2009 (tỷ lệ 20%) và 3 triệu nhằm mục đích chia thưởng cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 10:3)

Mã CP	STL
Sàn niêm yết:	HNX
Số lượng CP niêm yết:	15,000,000
Ngành nghề kinh doanh:	Đầu tư và phát triển BĐS
EPS 4 quý gần nhất:	5,168
EPS dự kiến 2010:	5,687
P/E 4 quý gần nhất:	14.84
P/E dự kiến 2010:	15.02
P/B tại ngày 29.6.2010:	4.37
Mức giá dự kiến (đồng):	
Thấp nhất:	51,353
Cao nhất:	129,948
Trung bình:	85,397

Chỉ tiêu tăng trưởng 2010

	STL	TB ngành
VCSH QoQ	18%	28%
DT QoQ	280%	99%
DT YoY	120%	47%
EPS QoQ	182%	43%
EPS YoY	56%	2%

Ghi chú:

- QoQ: so sánh quý I/2010 với quý I/2009
- YoY: so sánh KQKD kỳ vọng năm 2010 với năm 2009

Tăng trưởng năm 2010

- Năm 2010, STL dự kiến đạt 1,624 tỷ đồng doanh thu và 87.7 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tương ứng với mức tăng trưởng là 120% và 56% so với năm 2009. Doanh thu từ dự án Usilk trong trường hợp chào bán thành công sẽ chiếm khoảng trên 70% kết quả kinh doanh của cả năm.

- Trong quý I/2010, doanh thu và lợi nhuận ghi nhận được mới bằng khoảng 15% so với kế hoạch, do thị trường căn hộ chỉ mới bắt đầu sôi động trong quý II (đỉnh điểm là tháng 5).

- Trong tháng 6, giao dịch trên thị trường căn hộ có phần chững lại nhưng được đánh giá là chỉ mang tính tạm thời. Loại căn hộ cao cấp như tại dự án Usilk-City cũng có thể sẽ không sôi động bằng các sản phẩm bậc trung nhưng vẫn thu hút được sự quan tâm do nằm trên trục giao thông cửa ngõ phía Tây của TP.

Chỉ tiêu hiệu quả hoạt động

	STL	TB ngành
LNST/DTT	5%	65%
ROA	2%	10%
ROE	32%	25%
Nợ/TTS	95%	25%

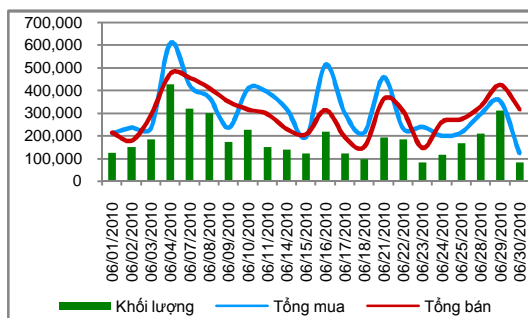
Ghi chú: Các chỉ tiêu được tính theo KQKD lũy kế 4 quý gần nhất)

Chỉ tiêu định giá

Đơn vị: VND

	P/E	P/B
Giá cao nhất	129,948	76,712
Giá thấp nhất	68,733	51,353
Giá mục tiêu	107,395	63,399
Giá kỳ vọng	85,397	
Giá hiện tại	76,700	

Chỉ tiêu thị trường



- Với điều kiện thuận lợi của thị trường BĐS cùng với sự giảm giá của VLXD (thép, xi măng) và lãi suất, STL có thể đạt được kết quả kinh doanh kế hoạch trong năm nay.

Định giá DN

- Với tỷ suất LNTT đạt mức trung bình khoảng 7%, STL có thể đạt mức LNST khoảng 85.3 tỷ đồng cho cả năm 2010, tương đương với EPS khoảng 5,687 VND/cp.

- Bằng việc kết hợp phương pháp định giá PE và PB, chúng tôi đánh giá giá mục tiêu của cổ phiếu STL là khoảng 85,400 VND/cp.

- Chúng tôi cũng lưu ý là STL hiện đang có xu hướng sử dụng đòn bẩy khá mạnh trong hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên, khả năng thanh toán ngắn hạn cũng như khả năng chi trả chi phí tài chính của DN hiện vẫn ở mức khá an toàn.

- Chỉ số gom xả của chúng tôi cho thấy STL có dấu hiệu được nhà đầu tư quan tâm mua vào từ khoảng giữa 6 với tổng khối lượng mua vào luôn cao hơn tổng khối lượng bán ra. Trung bình KL đặt mua/lệnh trong các phiên gần đây cũng cao hơn ít nhất là 30% so với trung bình KL đặt bán/lệnh.

- STL là cổ phiếu có tính thanh khoản tương đối tốt khi dòng tiền lưu chuyển qua mã này đạt xấp xỉ 15 tỷ đồng/phiên trung bình trong 1 tháng trở lại đây.

- Cổ phiếu STL có biên độ giao động tương đối mạnh với mức tăng khoảng 13% trong 1 tháng qua. So với Hnxindex, STL luôn có sức bật mạnh hơn chỉ số Index khi thị trường trong giai đoạn tăng trưởng.

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này do Phòng Nghiên cứu - Phân tích, Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall (WSS) tổng hợp từ các nguồn tin đáng tin cậy và mang tính chính xác cao tại thời điểm phát hành. Tuy nhiên, báo cáo này chỉ mang tính chất tham khảo, WSS không chịu trách nhiệm đối với bất cứ rủi ro nào phát sinh do việc sử dụng báo cáo này.

Chúng tôi khuyến cáo nhà đầu tư, ngoài việc sử dụng báo cáo của WSS thì nên kết hợp với việc tìm hiểu thêm các thông tin tham khảo khác trước khi ra quyết định đầu tư.

Mọi ý kiến đóng góp và thông tin phản hồi xin gửi về địa chỉ email: ppt@wss.com.vn hoặc liên lạc trực tiếp với chúng tôi theo địa chỉ:

Trụ sở chính
Tel
Fax
Website

Số 212 Trần Quang Khải / Số 1 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
(84.4) 3.824.8686 (Ext.149/153/154)
(84.4) 3.936.7082
www.wss.com.vn

Nhóm thực hiện

Chu Đức Tuấn
Đỗ Mỹ Hạnh
Lê Thị Thu Phong
Hoàng Thị Thu Hà

Phó Trưởng phòng PT – TVĐT
Chuyên viên Phân tích
Chuyên viên Phân tích
Chuyên viên Phân tích

E-mail: Tuancd@wss.com.vn
E-mail: Hanhdm@wss.com.vn
E-mail: Phongltt@wss.com.vn
E-mail: Hahtt@wss.com.vn